

Số 474/TB-QLCL

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở và chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tài phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Địa điểm:

Hội trường Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.



3. Thời gian: 14h00', ngày 17 tháng 7 năm 2020 (thứ 6)

4. Phân công tổ chức thực hiện: có danh sách kèm theo.

5. Thu phí:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ nộp phí thẩm định xác nhận kiến thức ATTP tại Bộ phận một cửa của Chi cục.

6. Yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức

Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức trước khi vào cơ quan thực hiện việc phải đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn theo hướng dẫn của cơ quan Y tế để chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo đề các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./. ✓

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL. ✓

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát

Phụ lục: DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 17/7/2020

(Kèm theo Thông báo số: 474/TB - QLCL ngày 15/7/2020 của Chi cục QLCL NLS & TS)

STT	Họ và tên	Nam /Nữ	Chứng minh thư nhân dân		
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
I	Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ giáo dục PA Việt Nam Số 14TT15, đường Foresa 8B, Khu đô thị Xuân Phương Tasco, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
1	Cao Việt Anh	Nam	017219851	19/10/2010	CA. TP Hà Nội
2	Vũ Hồng Nhung	Nữ	013033604	20/3/2009	CA. TP Hà Nội
3	Tạ Thị Thanh	Nữ	001195005545	10/8/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
4	Nguyễn Thị Thu Thuyết	Nữ	001191021868	30/12/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
5	Cao Việt Trung	Nam	001096003207	14/10/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
6	Phạm Đình Như	Nam	001088023004	20/3/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
II	Công ty TNHH MTV thương mại Đông Nam Việt Khối Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội				
7	Bùi Thị Thanh Chang	Nữ	001185014330	13/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
8	Đỗ Văn Chàng	Nam	001064014018	23/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
9	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	011102276	19/10/2007	CA. TP Hà Nội
10	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	001174010453	09/9/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
11	Vương Thị Thủy	Nữ	001175003107	10/12/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

12	Phạm Phúc Anh	Nam	001091025680	17/12/2018	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
13	Phạm Thùy Linh Nga	Nữ	034193002770	23/8/2017	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
14	Trần Thị Sự	Nữ	001176002018	11/8/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
15	Bùi Thị Nhân	Nữ	001181011578	04/02/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
16	Bùi Thị Dung	Nữ	111352931	27/6/2013	CA. TP Hà Nội
17	Đỗ Thị Nhạn	Nữ	001167004561	04/02/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
18	Hoàng Thị Lân	Nữ	001185009949	21/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
III	Cơ sở chế biến và văn phòng giao dịch - Công ty cổ phần xúc tiến thương mại nông nghiệp Việt Nam Số 489 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội				
19	Đỗ Hoàng Thạch	Nam	001082008578	03/6/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
20	Trịnh Xuân An	Nam	038092010870	07/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
21	Lê Xuân Dũng	Nam	173553460	02/8/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa
IV	Công ty cổ phần thực phẩm Sông Hồng Thăng Long Thôn Tăng Mỹ, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội				
22	Lê Anh Tài	Nam	040085000151	09/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
23	Nguyễn Duy Quang	Nam	187348372	05/8/2017	CA. Tỉnh Nghệ An
24	Nguyễn Ngọc Doanh	Nam	015091000063	01/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
25	Nguyễn Khắc Hưng	Nam	186435780	02/3/2018	CA. Tỉnh Nghệ An

43	Nguyễn Duy Hòa	Nam	001091015645	06/8/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
44	Nguyễn Thị Thảo Vân	Nữ	03331003806	24/5/2016	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
45	Nguyễn Minh Phượng	Nữ	017504566	18/12/2013	CA. TP Hà Nội
46	Nguyễn Hàn My	Nữ	013545442	23/5/2012	CA. TP Hà Nội
47	Lê Trọng Tuấn	Nam	038098009641	05/4/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
48	Nguyễn Thị Toán	Nữ	033195000543	07/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
49	Đinh Thị Hồng Nhiên	Nữ	132349428	11/01/2018	CA. Tỉnh Phú Thọ
50	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	125880752	13/01/2016	CA. Tỉnh Bắc Ninh
51	Lương Sĩ Sơn	Nam	001200005990	26/3/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
52	Xuân Thị Giang	Nữ	001197011452	06/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
53	Phạm Thị Mão	Nữ	038199009240	05/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
54	Nguyễn Nguyên Hạnh	Nữ	037198000010	10/12/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
55	Đỗ Khánh Huyền	Nữ	038199002634	26/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
56	Nguyễn Thị Phương	Nữ	174970214	04/7/2013	CA. Tỉnh Thanh Hóa
57	Bùi Thị Quỳnh Hương	Nữ	113767209	04/4/2017	CA. Tỉnh Hòa Bình
58	Trần Thị Diệu Huyền	Nữ	001301027825	19/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
59	Lê Kim Duyên	Nữ	164553137	08/4/2010	CA. Tỉnh Ninh Bình

VI	Công ty TNHH sản xuất thực phẩm và chuỗi nhà hàng Việt Nam Kiot số 01 chung cư CT2-DDN khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
60	Nguyễn Thị Hương	Nữ	013125760	11/11/2008	CA. TP Hà Nội
VII	Công ty cổ phần thương mại và đầu tư nông nghiệp Thủ Đô Thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội				
61	Trần Thị Thúy Hà	Nữ	013663852	04/11/2013	CA. TP Hà Nội
62	Nguyễn Chí Sơn	Nam	001072004278	16/5/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
63	Trần Thành Nam	Nam	013636844	23/5/2013	CA. TP Hà Nội
VIII	Công ty TNHH dược thảo An Phát Số 2, ngõ 230/138/11 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
64	Trịnh Duy Thanh	Nam	038087014727	08/3/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
65	Ngô Văn Thắng	Nam	122074452	27/7/2013	CA. Tỉnh Bắc Giang
66	Trịnh Hữu Khải	Nam	038200011703	21/11/2017	CA. Tỉnh Thanh Hóa
67	Trịnh Trọng Linh	Nam	038094012821	10/6/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
IX	Công ty TNHH thực phẩm VIETCAN Số 11, ngách 29, ngõ 274 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
68	Nguyễn Xuân Ánh	Nam	131206625	23/02/2016	CA. Tỉnh Phú Thọ
69	Ngô Quang Chiến	Nam	001087011696	20/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
X	Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Thăng Long Thôn Đoàn Kết, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội				
70	Nguyễn Văn Bằng	Nam	001110930127	28/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
71	Lê Thị Hân	Nữ	033191000051	24/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

72	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	017152481	14/10/2010	CA. TP Hà Nội
73	Hoàng Trọng Tình	Nam	001200019137	08/3/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
74	Đặng Thị Xuân	Nữ	11255801	04/10/2005	CA. TP Hà Nội
75	Trần Thị Sự	Nữ	168199162	15/7/2013	CA. Tỉnh Hà Nam
XI	Công ty TNHH cung ứng và chế biến thủy sản Thủy Tiên Số 16, ngách 2, ngõ 143 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội				
76	Phạm Văn Nghĩa	Nam	034099005805	15/3/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
77	Nguyễn Văn Quang	Nam	152241877	17/12/2013	CA. Tỉnh Thái Bình
78	Trương Văn Huy	Nam	034099004751	03/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
79	Vũ Văn Quang	Nam	033091005340	12/5/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
80	Vũ Minh Tú	Nam	033093001538	05/5/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
81	Vũ Minh Tiến	Nam	033093000793	30/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư